

Ngày 13 tháng 12 năm 2011

**CÔNG TY CỔ PHẦN** Hoá Dầu Petrolimex (HNX: PLC)

**Ngành:** Hóa Chất

**Ngày :** 09/06/1994

**Website:** <http://www.plc.com.vn>



**Ngày niêm yết:** 27/12/2006

**Email:** plc@plc.com.vn

**Chiến lược và hoạt động kinh doanh**

• **Lịch sử hình thành:**

• **Hoạt động kinh doanh chính:**

- ✓ Kinh doanh, XNK dầu mỡ nhờn, nhựa đường, hóa chất và các mặt hàng khác thuộc lĩnh vực sản phẩm dầu mỡ và khí đốt
- ✓ Kinh doanh, XNK vật tư, thiết bị chuyên ngành hóa dầu
- ✓ Kinh doanh các dịch vụ có liên quan: Vận tải, kho bãi, pha chế, phân tích thí nghiệm, tư vấn và dịch vụ kỹ thuật...

• **Cơ cấu cổ đông tại ngày 29/03/2011 như sau:**

Cổ đông	Cổ Phần	Tỷ Lệ %
CĐ Nhà nước	27,611,718	79.06
CĐ đặc biệt	274, 65	0.79
Cá nhân trong nước	4,714,399	13.50
Tổ chức trong nước	1,589,520	4.55
Cá nhân nước ngoài	40,587	0.12
Tổ chức nước ngoài	692,830	1.98

Cơ cấu cổ đông tập trung vào cổ đông nhà nước nên lượng cổ phiếu có thể giao dịch trên thị trường không nhiều. Đây là nguyên nhân quan trọng khiến thanh khoản của cổ phiếu PLC thấp.

• **Danh sách công ty con & công ty liên kết**

Tên Công Ty	Vốn ĐL (tỷ đ)	Tỷ Lệ SH (%)
Công ty TNHH Nhựa Đường Petrolimex	50,00	100,00
Công ty TNHH Hóa Chất Petrolimex	50,00	100,00
TCP Công Trình Giao Thông 810	18,50	24,60
CTCP Vận Tải Dầu Khí VP	100,00	34,00
CT TNHH Đầu Tư Thương Mại PLG	10,00	50,00

• **Yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh**

- ✓ Do hoạt động kinh doanh trong lĩnh XNK nên tỷ giá ảnh hưởng mạnh đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Trên thực tế đợt phá giá đồng nội tệ ở đầu năm đã ảnh hưởng lớn đến kết quả kinh doanh của PLC trong quý 1 năm nay.
- ✓ Biến động giá dầu trên thị trường thế giới cũng tác động trực tiếp đến hoạt động nhập khẩu sản phẩm của công ty và quyết định kết quả kinh doanh
- ✓ Để kiềm chế lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô, chính phủ đang cho thực hiện các biện pháp hạn chế đầu tư vào cơ sở hạ tầng. Điều này đã ảnh hưởng lớn đến đầu ra của sản phẩm nhựa đường trong năm 2011 và cả năm tiếp theo.

• **Các sự kiện quan trọng**

- ✓ 11/11/2011 là ngày GDKHQ phát hành tạm ứng cổ tức năm 2011 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 15%

**Số liệu thị trường tại ngày 13/12/2011**

GT vốn hóa TT (tỷ VND)	808,28	Giá hiện tại (đ)	16.000
KLGD bình quân 10 ngày	25.468	Giá cao nhất 52 tuần	27.800
SLCP đang LH (triệu CP)	50,20	Giá thấp nhất 52 tuần	13.700
Vốn điều lệ (tỷ VND)	502,04	P/E 4 quý gần nhất	2,33
EPS 4Q gần nhất (đ/cp)	6.910	P/B	0,86
Tỷ lệ cổ tức /Thị giá (%)	N/A	% sở hữu nước ngoài	2,10

**Kế hoạch kinh doanh 2011**

Nội Dung	KH 2011	TH 9T 2011	% Hoàn Thành
Sản lượng tiêu thụ (tấn,m3)	294,735	N/A	N/A
Doanh thu (tr đ)	5.931.957	4.130.057	69,62%
LNTT (tr đ)	241.500	264.392	109,48%
LNST (tr đ)	181.125	198.257	109,46%
Tỷ suất LNST/VCSH (%)	21.1	23,76	112,61%
Tỷ suất LNST/VĐL (%)	42.55	39,49	92,81%
Cổ tức bằng CP (%)	15,00	15,00	100,00%

**Đồ thị giá cổ phiếu trong 52 tuần**



**So sánh với doanh nghiệp cùng ngành**

Chỉ Tiêu	DPM	DPR	HRC
Thị Giá (đ/cp)	26.500	42.000	52.000
P/E 4 quý gần nhất	3,66	2,67	7,32
P/B	1,33	1,11	1,96
Tỷ lệ cổ tức /Thị giá (%)*	7,55	7,14	4,80
ROA (%)*	22,95	23,51	18,95
ROE (%)*	27,49	32,11	23,19
EPS 4 quý gần nhất (đồng)	7.240	15.750	7.100
LN gộp biên (%)*	35,83	45,02	17,38
LN thuần biên (%)*	28,62	38,94	13,86
Tỷ lệ TT tức thì	4,12	1,59	0,71
Tổng nợ /VCSH *	0,19	0,34	0,24
Sở hữu nước ngoài (%)	24,21	35,03	9,13

\*Số liệu tính theo báo cáo tài chính năm 2010

Số liệu thị trường tại ngày 13/12/2011

BC Lãi/(Lỗ) (triệu Đ)	2008	2009	2010	9T/2011
Doanh thu thuần	2.970.599	3.742.838	5.151.483	4.1 0.057
Giá vốn	2.600.168	3.149.770	4.357.909	3.489.882
Lợi nhuận gộp	370.431	593.068	793.574	640.176
Thu nhập tài chính	27 803	15.237	17.157	41.311
Chi phí tài chính	123.383	104.709	123.431	161.174
LN thuần HĐKD	64.665	191.607	301.081	257.600
Lợi nhuận trước thuế	67.717	201.797	309.208	264.392
Lợi nhuận sau thuế	55.040	172.888	269.358	198.257
Bảng CĐKT (triệu Đ)	2008	2009	2010	30/9/2011
Tiền & tương đương tiền	81.727	112.110	558.844	215.696
Đầu tư TC ngắn hạn	-	-	-	-
Phải thu ngắn hạn	413.542	585 991	686.121	821.339
Hàng tồn kho	601.929	423.910	723.063	1.066.367
TS ngắn hạn khác	225.546	24.628	0.618	81.174
TSCĐ	82.283	134.332	207.949	266.503
Lợi thế TM	-	-	-	-
Đầu tư tài chính dài hạn	21.578	21.578	43.578	43.081
Tài sản dài hạn khác	816	504	513	513
<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>1.427.421</b>	<b>1.303.053</b>	<b>2.270.687</b>	<b>2.494.672</b>
Nợ ngắn hạn	1.109.075	808.186	1.493.39	1.517.123
Nợ dài hạn	1.000	21.581	38.593	47.212
Vốn chủ sở hữu	316.514	473.285	738.700	930.338
LN chưa phân phối	34.881	172.888	269.358	196.833
<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>1.427.421</b>	<b>1.303.053</b>	<b>2.270.687</b>	<b>2.494.672</b>
Chỉ tiêu tài chính	2008	2009	2010	9T/2011
<b>Tăng trưởng y-o-y</b>				
DT thuần (%)	15,33	26,00	37,64	12,46
LN thuần (%)	12,07	196,31	57,13	33,39
LNST (%)	-0,05	214,11	55,80	16,41
Vốn CSH (%)	6,29	49,53	56 08	45,06
Tổng tài sản (%)	24,26	-8,71	74,26	31,41
<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>				
Vốn vay/ Vốn CSH	3,50	1,75	2,07	1,68
Vay dài hạn/Tổng NV	-	0,02	0,02	0,02
<b>Khả năng thanh toán</b>				
Khả năng TT ngắn hạn	1,19	1,42	1,35	1,44
Khả năng TT nhanh	0,65	0,89	0,87	0,74
Khả năng TT tức thì	0,07	0,14	0,37	0,14
<b>Hiệu quả hoạt động</b>				
VQ hàng tồn kho	5,01	6,14	7,6	3,90
VQ khoản phải thu	6,49	7,49	8,10	5,48
VQ tổng tài sản	2,31	2,74	2,88	1,73
<b>Khả năng sinh lời</b>				
LN gộp biên (%)	12,47	15,85	15,40	15,50
LN thuần biên (%)	1,85	4,62	5,23	4,80
ROA (%)	4,27	12,66	15,07	8,32
ROE (%)	17,92	43,78	44,45	23,76
EPS (đ/cp)	3.413	8.576	7.713	4.769

Để biết thêm thông tin chi tiết về mã cổ phiếu này, vui lòng truy cập trang web Ezsearch của chúng tôi tại địa chỉ <http://ezsearch.fpts.com.vn>

Phòng Môi giới niêm yết, Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT  
Phó phòng Trần Quang Vinh- Email: [vinhtq@fpts.com.vn](mailto:vinhtq@fpts.com.vn)

## Phân tích tài chính

### Tăng trưởng:

- Trong 9 tháng đầu năm 2011 doanh thu, lợi nhuận của PLC vẫn tăng trưởng nhưng đã chậm lại đáng kể so với các năm gần đây. Cụ thể, doanh thu, lợi nhuận sau thuế 9 tháng đầu năm 2011 tăng 12,46% và 16,41% so với cùng kỳ năm 2010. Điều đó thể hiện biến động tiêu cực của các yếu tố vĩ mô đã ảnh hưởng lớn đến kết quả kinh doanh của doanh nghiệp.
- Vốn chủ sở hữu cuối quý 3 năm 2011 tăng 45,06% so với cùng kỳ năm 2010 chủ yếu do hoạt động kinh doanh khả quan. Trong cùng thời kỳ PLC không thực hiện phát hành cổ phiếu tăng vốn mà công ty đã giữ lại toàn bộ lợi nhuận để tái đầu tư.

### Đánh giá chất lượng nợ

- Ngành hàng chủ chốt của doanh nghiệp chịu ảnh hưởng lớn từ chính sách hạn chế đầu tư công, hạn chế đầu tư cơ sở hạ tầng khiến hoạt động bán hàng bị ảnh hưởng, hàng tồn kho tăng. Do đó các chỉ số thanh toán của PLC giảm mạnh so với cuối năm 2010, đặt biệt hệ số thanh toán nhanh và hệ số thanh khoản tức thì giảm mạnh so với cuối năm 2010.
- Cơ cấu nợ của PLC đang tiềm ẩn những rủi ro với tỷ trọng quá lớn của các khoản vay ngắn hạn. Tại thời điểm cuối quý 2 năm 2011 vay nợ ngắn hạn gần hàng lên đến 1.161 tỷ đồng. Điều đó còn cho thấy chi phí lãi vay sẽ ảnh hưởng lớn đến hoạt động kinh doanh của PLC trong năm 2011. Trên thực tế chi phí lãi vay 9 tháng đầu năm đã tương đương với con số của cả năm 2010.

### Đánh giá khả năng sinh lời

- Nếu như cơ cấu vốn vay, khả năng thanh toán đem lại bức tranh không mấy sáng cho PLC thì các chỉ tiêu về khả năng sinh lời vẫn cho thấy PLC vẫn kinh doanh hiệu quả. Sau 9 tháng hoạt động các chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế, lợi nhuận sau thuế và cổ tức đã hoàn thành kế hoạch năm 2011. Với kết quả này ROE, ROA, EPS vẫn ở mức khá cao và đạt lần lượt 23,76%, 8,32% và 4.769 đ/cp. Kết quả này càng đáng ghi nhận nếu xét đến yếu tố tăng trưởng vốn điều lệ và vốn chủ sở hữu ở mức cao trong 2 năm trở lại đây.

### Đánh giá của FPTS:

- Trong khoảng 1 năm trở lại đây thanh khoản ở mã PLC khá thấp mà theo đánh giá của chúng tôi là do cả yếu tố khách quan và chủ quan. Xét về yếu tố chủ quan, do phần lớn cổ phiếu lưu hành nằm trong tay cổ đông nhà nước (79,06%) nên lượng cổ phiếu có thể giao dịch thực tế không nhiều. Yếu tố thứ hai cần xét đến là với kết quả kinh doanh tốt nhưng mặt bằng giá thấp không kích thích được người nắm giữ cổ phiếu tiến hành giao dịch. Trong bối cảnh thị trường chứng khoán ảm đạm, dòng tiền hạn chế đã khiến bên mua cũng ít giao dịch hơn. Kết hợp của hai yếu tố khách quan và chủ quan khiến thanh khoản ở PLC thấp là tất yếu.
- Yếu tố thanh khoản sẽ khiến cho nhà đầu tư lướt sóng e ngại cổ phiếu này nhưng các chỉ tiêu sinh lời lại cho thấy PLC khá phù hợp cho nhà đầu tư giá trị. Sử dụng kết hợp 2 phương pháp định giá PE, P/B chúng tôi xác định giá trị cổ phiếu này ở mức 23.402 đ/cp. Tuy nhiên với diễn biến thị trường hiện nay chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư cân nhắc mua vào ở vùng giá 16.000 đến 17.200 đ/cp.

## Tuyên bố miễn trách nhiệm

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi FPTTS dựa vào các nguồn thông tin mà FPTTS coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích FPTTS, Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

FPTTS có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kì ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

Tại thời điểm thực hiện báo cáo phân tích, chuyên viên phân tích không nắm giữ bất kì cổ phiếu nào của doanh nghiệp này.

Ngoại trừ, các cổ phiếu của doanh nghiệp này được FPTTS thực hiện mua cổ phiếu lô lẻ với số lượng tại thời điểm thực hiện báo cáo là 17 cổ phiếu

Các thông tin có liên quan đến các chứng khoán khác hoặc các thông tin chi tiết liên quan đến cổ phiếu này có thể được xem tại <http://ezsearch.fpts.com.vn> hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu chính thức.

**Bản quyền © 2011 Công ty chứng khoán FPT**

---

### Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT

#### Trụ sở chính

Tầng 2 – Tòa nhà 71 Nguyễn Chí Thanh  
Quận Đống Đa - Hà Nội - Việt Nam  
ĐT: (84.4) 3 773 7070 / 271 7171  
Fax: (84.4) 3 773 9058

### Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT

#### Chi nhánh Tp. Đà Nẵng

124 Nguyễn Thị Minh Khai – Quận Hải Châu  
Tp. Đà Nẵng - Việt Nam  
ĐT: (84.511) 3553 666  
Fax: (84.511) 3553 888

### Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT

#### Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

31 Nguyễn Công Trứ - Phường Nguyễn Thái Bình  
Quận 1 - Tp. Hồ Chí Minh - Việt Nam  
ĐT: (84.8) 6 290 8686  
Fax: (84.8) 6 291 0607